PHÒNG GD& ĐT BUÔN HỒ

TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II SINH 8 NH: 2021-2022

I/ Phần trắc nghiệm:

**Câu 1.** Chu kì rụng trứng ở người bình thường nằm trong khoảng

A.14 – 20 ngày. B. 24 – 28 ngày. C. 28 – 32 ngày. D. 35 – 40 ngày.

**Câu 2.** Ở nữ giới, trứng sau khi thụ tinh thường làm tổ ở đâu ?

A. Buồng trứng B. Âm đạo C. Ống dẫn trứng D. Tử cung

**Câu 3.** Tế bào trứng ở người có đường kính khoảng

A. 0,65 – 0,7 mm. B. 0,05 – 0,12 mm. C. 0,15 – 0,25 mm. D. 0,3 – 0,45 mm.

**Câu 4.** Ở những phụ nữ có chu kì kinh nguyệt đều đặn là 28 ngày thì nếu trứng không được thụ tinh, thể vàng sẽ được bong ra sau

A. 14 ngày.      B. 28 ngày. C. 32 ngày.      D. 20 ngày.

**Câu 5.** Tinh trùng người có chiều dài khoảng

A. 0,1 mm.      B. 0,03 mm. C. 0,06 mm.      D. 0,01 mm.

**Câu 6.** Ở nam giới khoẻ mạnh, số lượng tinh trùng trong mỗi lần phóng tinh nằm trong khoảng bao nhiêu ?

A. 50 – 80 triệu B. 500 – 700 triệu C. 100 – 200 triệu D. 200 – 300 triệ

**Câu 7:** Thùy sau tiết ra

**A.** Kích tố tuyến giáp.    **B.** Kích tố tuyến sữa.

**C.** Kích tố tăng trưởng.    **D.** Kích tố chống đái tháo nhạt.

**Câu 8:** Cơ quan chịu ảnh hưởng khi thùy trước tiết kích tố thể vàng là

**A.** Buồng trứng.  **B.** Tinh hoàn.  **C.** Buồng trứng, tinh hoàn.   **D.** Tuyến sữa.

**Câu 9:** Thùy trước không tiết kích tố nào dưới đây?

**A.** Kích tố tuyến sữa.     **B.** Kích tố sinh trưởng.

**C.** Kích tố vỏ tuyến trên thận.    **D.** Kích tố chống đái tháo nhạt.

**Câu 10:** Thùy sau tiết kích tố chống đái tháo nhạt có tác dụng gì?

**A.** Giữ nước. **B.** Phát triển bao noãn.  **C.** Sinh tinh.   **D.** Tăng trưởng cơ thể.

**Câu11:** Tuyến nào lớn nhất?

**A.** Tuyến yên.    **B.** Tuyến giáp.    **C.** Tuyến cận giáp.    **D.** Tuyến tụy.

**Câu 12:** Tuyến giáp tiết ra hoocmon nào dưới đây?

**A.** Insullin.    **B.** ACTH.    **C.** FSH.    **D.** Tiroxin.

**Câu 12:** Bệnh nào xuất hiện nếu tuyến giáp không tiết ra tiroxin?

**A.** Trẻ em chậm lớn.     **B.** Bệnh Bazodo.

**C.** Người lớn trí nhớ kém.   **D.** Hệ thần kinh hoạt động giảm sút.

**Câu 13.** Trong cơ quan sinh dục nữ, sự thụ tinh thường diễn ra ở đâu ?

A. Âm đạo B. Ống dẫn trứng C. Buồng trứng D. Tử cung

**Câu 14.** Thông thường, sau khi thụ tinh thì mất bao lâu để hợp tử di chuyển xuống tử cung và làm tổ tại đấy ?

A. 7 ngày      B. 14 ngày C. 24 ngày      D. 3 ngày

**Câu 15.**Trong 3 tháng đầu của thai kỳ, hoocmôn prôgestêrôn được tiết ra chủ yếu nhờ bộ phận nào ?

A. Tử cung B. Thể vàng C. Nhau thai D. Ống dẫn trứng

**Câu 16.** Hiện tượng kinh nguyệt là dấu hiệu chứng tỏ

A. trứng đã được thụ tinh nhưng không rụng.

B. hợp tử được tạo thành bị chết ở giai đoạn sớm.

C. trứng không có khả năng thụ tinh.

D. trứng chín và rụng nhưng không được thụ tinh.

**Câu 16.** Ở nữ giới có chu kì kinh nguyệt đều đặn là 28 ngày thì trong các thời điểm sau, nồng độ LH đạt giá trị cao nhất ở thời điểm nào ?

A. Ngày thứ 28 tính từ ngày kinh đầu tiên của chu kì gần nhất

B. Ngày thứ 14 tính từ ngày kinh đầu tiên của chu kì gần nhất

C. Ngày kinh đầu tiên của mỗi chu kì

D. Ngày kinh cuối cùng của mỗi chu kì

**Câu 18.** Quá trình mang thai ở người thường kéo dài trong bao lâu ?

A. 280 ngày      B. 290 ngày C. 260 ngày      D. 240 ngày

**Câu 19.** Ở một người phụ nữ có chu kì đều đặn 28 ngày, giả sử ngày kinh đầu tiên của một chu kì là ngày mùng 2 thì trong các thời điểm sau, ở thời điểm nào trong tháng, người phụ nữ đó sẽ có nồng độ prôgestêrôn cao nhất ?

A. Ngày mùng 3 B. Ngày 30 C. Ngày 10 D. Ngày 20

**Câu 20.** Ở nữ giới, hoocmôn nào dưới đây không tham gia vào hoạt động điều hoà kinh nguyệt ?

A. Prôgestêrôn B. Ôxitôxin C. LH D. FSH

**Câu 21:** Tuyến giáp còn tiết ra hoocmon canxitonin cùng hoocmon của tuyến cận giáp có tác dụng gì?

1. Điều hòa canxi trong máu
2. **B.** Điều hòa photpho trong máu.

**C.** Tham gia điều hòa canxi và photpho trong máu.

**D.** Giúp trẻ em hấp thụ canxi tốt để phát tri

**Câu 22.** Hiện tượng chậm kinh có thể phát sinh do nguyên nhân nào dưới đây ?

A. Tác dụng phụ của các loại thuốc : thuốc tránh thai, thuốc chống trầm cảm,…

B. Do ăn uống không đầy đủ

C. Mang thai

D. Rối loạn tâm lý : lo âu, căng thẳng,….

**II/ Phần tự luận**:

1/ Lấy dẫn chứng chứng minh tuyến tụy là tuyến pha?

2/ Lấy dẫn chứng chứng minh tuyến sinh dục là tuyến pha?

3/ Trình bày cấu tạo của cơ quan sinh dục nam, nữ?

4/ Chức năng của tuyến tụy? Viết sơ đồ điều hòa nồng độ đường trong máu của tuyến tụy?

5/ Những nguy cơ và hậu quả của việc có thai ở tuổi vị thành niên?

Bình thuận ngày: 7/5/2022

Gv ra đề cương

Ngô Thị Thanh Bình